Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ	***Bình Thủy***, ngày 10 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Bà ***Huỳnh Thị Ngọc T***, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 356/18, khu vực BC, phường LH, quận BT, thành phố CT.

* Bị đơn: Ông ***Huỳnh Văn T1***, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số 356/18, khu vực BC, phường LH, quận BT, thành phố CT.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Huỳnh Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Huỳnh Thị Ngọc T và ông Huỳnh Văn T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông Huỳnh Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Thị Mỹ T2 (nữ), sinh ngày15/10/2002, bà Huỳnh Thị Ngọc T không cấp dưỡng nuôi con. Con chung Huỳnh Văn T3 (nam), sinh ngày 22/9/1995 đã trưởng thành nên không giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Huỳnh Thị Ngọc T, không ai được ngăn cản bà T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Bà Huỳnh Thị Ngọc T tự nguyện nộp án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Chuyển tiền đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo Biên

lai thu số 004333 ngày 14/02/2020 thành án phí. Bà T được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* *Nơi nhận:*
- Các đương sự;
- VKSND QBT;
- Chi cục THADS QBT;
- TAND TPCT;
- UBND P. LH (nơi ĐKKH) GCNKH số 42, Q1 ngày 24/4/2000;
- Lưu (hs, Vp, Lts)./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà